TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN BẮC** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 25/03/2025

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Bảo Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lắm và bà Vũ Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hòa Yên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

TRẦN THANH T, sinh ngày: 20/06/1997 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N, sinh năm: 1954 và bà Võ Thị Đ, sinh năm: 1955; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt tại phiên tòa)

** Bị hại:*

1. Ông Dương Hoàng P, sinh năm 1981.

Địa chỉ: T, T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (có yêu cầu xét xử vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn P1, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

** Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn P2, sinh năm 1979. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1991. (vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1992. (vắng mặt)

4. Ông Đỗ Trọng A, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

5. Ông Nguyễn Duy P3, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

6. Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 ngày 15/6/2024, Trần Thanh T đang ngồi uống bia cùng với Nguyễn Duy P3 và Đỗ Trọng A tại bàn ghế đá trong quán K thuộc thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Lúc này, Dương Hoàng P, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Văn P2, Nguyễn Thanh V và Đỗ Văn H đi đến quán K để hát karaoke. Khi vào trong quán, thấy T, P3 và A đang ngồi uống bia, do có quen biết nhau nên S, P1 và H ngồi vào uống bia cùng T, P3 và A. Trong lúc uống bia, giữa T và S xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau qua lại. Do đã có sử dụng bia nên khi thấy T cãi nhau với S thì P1 đã cầm ly thủy tinh đang đựng bia đánh vào vùng đầu của T 01 cái *(T chỉ bị trầy xước nhẹ)* và được những người ngồi chung can ngăn. Thấy ồn ào, sợ có đánh nhau nên chị Trần Thị Thu S1 là chủ quán K đã yêu cầu những người tham gia đánh nhau đi ra khỏi quán karaoke. Khi ra trước quán K thì S, P1 và P tiếp tục xảy ra xô xát, cãi nhau qua lại với T. Lúc này, S, P1 và P dùng tay, chân đánh T và được mọi người can ngăn. Bực tức vì bị S, P1 và P đánh nên T đã chạy theo đường nhựa hướng ra đường Q đến vị trí mà T đã cất giấu 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 80cm *(con dao này T nhặt được trên đường khi đi từ thôn G, xã T, huyện N đến quán karaoke Khánh N1*) và cầm con dao bằng tay phải chạy đến nơi Song, P1 và P đang đứng, chém từ trên xuống dưới trúng vào bàn tay phải của P và trúng vào má trái của P1. Sau đó, T bị những người trong nhóm của P1 giữ lại và lấy con dao. Thấy P và P1 bị thương nên mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N, còn T đi về nhà rồi đón xe vào thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 18/6/2024, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên T đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện T đầu thú.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 201/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 22/8/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp Y tỉnh N kết

luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương Hoàng P tại thời điểm giám định là: **12%** *(Mười hai phần trăm)*.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 182/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 05/8/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp Y tỉnh N kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn P1 tại thời điểm giám định là: **14%** *(Mười bốn phần trăm)*.

Vật chứng của vụ án thu giữ được gồm: 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen có kích thước dài 80cm, phần cán dao bằng gỗ dài 25cm, được quấn bao bọc bằng 01 sợi dây màu đen, ở giữa cán dao và lưỡi dao có miếng kim loại màu đen hình tròn có đường kính 7,5cm có họa tiết cây tre vàng. Phần lưỡi dao bằng kim loại 01 mặt sắc dài 50cm, mũi nhọn, phần lưỡi dao được bao bọc bởi ốp bằng gỗ dài 55cm, phần đầu ốp gỗ có quấn 01 sợi dây màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Dương Hoàng P số tiền là **15.000.000đ** *(Mười lăm triệu đồng)* và cho bị hại Nguyễn Văn P1 số tiền là **30.000.000đ** *(Ba mươi triệu đồng)*. Các bị hại không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số: 04/CT–VKSTB ngày 10/02/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 02 năm đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen có kích thước dài 80cm, phần cán dao bằng gỗ dài 25cm, được quấn bao bọc bằng 01 sợi dây màu đen, ở giữa cán dao và lưỡi dao có miếng kim loại màu đen hình tròn có đường kính 7,5cm có họa tiết cây tre vàng. Phần lưỡi dao bằng kim loại 01 mặt sắc dài 50cm, mũi nhọn, phần lưỡi dao được bao bọc bởi ốp bằng gỗ dài 55cm, phần đầu ốp gỗ có quấn 01 sợi dây màu đen là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Ngày 15/6/2024, bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích đối với Dương Hoàng P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% và đối với Nguyễn Văn P1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp điểm a khoản 1). Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến Công an đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại, đồng thời các bị hại cũng có phần lỗi và các bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra thì phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe và giáo dục bị cáo, tuy nhiên xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật, vụ việc xảy ra một phần nguyên nhân cũng do các bị hại và những người khác cùng nhau nhiều người đánh một mình bị cáo, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đầu thú và chủ động liên hệ với các bị hại để

bồi thường cho các bị hại có tiền chi phí điều trị vết thương tỏ rõ sự ăn năn hối cải của bị cáo, đồng thời bị cáo có nơi cư trú rõ ràng vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với những trường hợp thật sự biết ăn năn hối cải, biết sửa chữa lỗi lầm của mình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho các bị hại và các bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen có kích thước dài 80cm, phần cán dao bằng gỗ dài 25cm, được quấn bao bọc bằng 01 sợi dây màu đen, ở giữa cán dao và lưỡi dao có miếng kim loại màu đen hình tròn có đường kính 7,5cm có họa tiết cây tre vàng. Phần lưỡi dao bằng kim loại 01 mặt sắc dài 50cm, mũi nhọn, phần lưỡi dao được bao bọc bởi ốp bằng gỗ dài 55cm, phần đầu ốp gỗ có quấn 01 sợi dây màu đen là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi của Nguyễn Văn P1, Nguyễn Văn S2 và Dương Hoàng P dùng ly thuỷ tinh và tay, chân đánh bị cáo nhưng chỉ bị trầy xước nhẹ. Bị cáo không yêu cầu giám định nên không xác định được phần trăm tỷ lệ tổn thương cơ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn P1, Nguyễn Văn S2 và Dương Hoàng P là đúng quy định pháp luật.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với những nhận định nêu trên nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thanh T** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh T 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng

án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại màu đen có kích thước dài 80cm, phần cán dao bằng gỗ dài 25cm, được quấn bao bọc bằng 01 sợi dây màu đen, ở giữa cán dao và lưỡi dao có miếng kim loại màu đen hình tròn có đường kính 7,5cm có họa tiết cây tre vàng. Phần lưỡi dao bằng kim loại 01 mặt sắc dài 50cm, mũi nhọn, phần lưỡi dao được bao bọc bởi ốp bằng gỗ dài 55cm, phần đầu ốp gỗ có quấn 01 sợi dây màu đen theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại vắng mặt tại phiên tòa, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

(Đã giải thích án treo)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an tỉnh Ninh Thuận;
- CQTHAHS Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bảo Châu